TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH OAI, TP. HÀ NỘI** * * * * *	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **26**/2018/ QĐST- HNGĐ.	*Thanh Oai, ngày 08 tháng 02 năm 2018.*

Q U Y Ế T Đ Ị N H
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 34/2018/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Q H**, sinh năm 1975.
- Bị đơn: Chị **Lê Thị Th**, sinh năm 1983.

Cùng trú tại: Thôn M, xã B, huyện T O, Tp.H

- Căn cứ vào Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 54, 55,58,81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015.
- Căn cứ vào Điều 147 Luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện; và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Q H**, sinh năm 1975.
- Bị đơn: Chị **Lê Thị Th**, sinh năm 1983.

Cùng trú tại: Thôn M, xã B H, huyện T O, Tp.H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tình cảm:* Anh Nguyễn Q H, chị Lê Thị Th thống nhất, thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Q H1, sinh 2007; Nguyễn Th T, sinh năm 2009, Nguyễn H Th, sinh năm 2011. Khi ly hôn chị Th nhận nuôi dưỡng Nguyễn Th T, anh H nhận nuôi dưỡng Nguyễn Q H1 và Nguyễn H Th. Anh H và chị Th không ai yêu cầu trợ cấp nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ trợ cấp nuôi con chung cho anh H và chị Th cho đến khi các bên đương sự có yêu cầu.

Anh Nguyễn Q H, chị Lê Thị Th có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh Nguyễn Q H, chị Lê Thị Th tự khai nhận không có, nên không xem xét trong vụ án này.

- *Về công nợ và các yêu cầu khác*: không có.

3. Về án phí: Ghi nhận sự thoả thuận của Anh Nguyễn Q H và chị Lê Thị Th: Anh Nguyễn Q H tự nguyện chịu 150.000 đông (M*ột trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả anh H số tiền 150.000 đồng (M*ột trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 00021.. ngày 29 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.Thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TATP. Hà Nội;
- Các bên đương sự;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- UBND xã B
- Lưu hồ sơ vụ án.

CHÁNH ÁN

PHẠM VŨ PH□ONG